TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIÁ RAI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 92/2017/QĐST – DS	*Giá Rai, ngày 10 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 292/2017/TLST – DS ngày 13/10/2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Hộ kinh doanh T

Đại diện hộ kinh doanh: Ông **Cao Minh V** sinh năm 1987

Địa chỉ: khóm H, phường H, thị xã G, tỉnh B

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn H** sinh năm 1961 và bà **Phú Thị B** sinh năm 1965.

Cùng địa chỉ: ấp K, xã T, thị xã G, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Ông Nguyễn Văn H và bà Phú Thị B thống nhất số tiền nợ mua bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản của Hộ kinh doanh T là 585.055.000đ. Bà B và ông H thừa nhận nợ và đồng ý thanh toán số tiền nợ cho Hộ kinh doanh T nên bà B và ông H phải có nghĩa vụ trả cho Hộ kinh doanh T số tiền nợ là 585.055.000đ (năm trăm tám mươi triệu không trăm năm mươi lăm ngàn đồng).

2.2. Về lãi phát sinh: Hai bên thống nhất không tính lãi phát sinh từ ngày nợ tiền cho đến ngày hòa giải.

2.3. Về thời gian và phương thức thanh toán: Các bên thống nhất sẽ thỏa thuận trong giai đoạn thi hành án.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Hộ kinh doanh T phải nộp án phí là 6.851.000đ, đã dự nộp 13.701.000đ theo biên lai thu số 0010558 ngày 13/10/2017 chuyển thu án phí 6.851.000đ và Hộ kinh doanh T được hoàn lại 6.850.000đ. Bà Phú Thị B và ông Nguyễn Văn H phải nộp án phí là 6.851.000đ, mỗi người phải nộp 3.425.500đ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Giá Rai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Giang Thị Cẩm Thúy